|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU KỸ THUẬT** |
| 1 | Định mức set-up và hao hụt sản xuất được xây dựng và ban hành phù hợp, đảm bảo 70% số ĐH sản xuất trong tháng có mức tổng hao hụt thực tế dao động trong mức +-2% so với số liệu ban hành. |
| 2 | Tổng số lần tiếp nhận phản ánh về chất lượng từ khách hàng không quá 2% số đơn hàng sx trong tháng. |
| 3 | Tỉ lệ hàng trả về: Số đơn hàng có hàng bị trả về ≤1% số ĐH giao trong tháng. |

Phương pháp đánh giá:

1. Tỉ lệ hao hụt
2. Tỉ lệ phản ánh về chất lượng từ khách hàng
3. Tỉ lệ hàng trả về

|  |  |
| --- | --- |
| **SOẠN THẢO** | **PHÊ DUYỆT** |
|  |  |
| Ngày 30/12/2024 |  |